

Số: /TB-UBND

Yên Châu, ngày tháng 8 năm 2023

THÔNG BÁO

Công khai, niêm yết danh mục thủ tục hành chính tiếp nhận và trả kết quả tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả cấp huyện, cấp xã

Căn cứ Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 18/2018/TT-VPCP ngày 23/11/2018 của Văn phòng Chính phủ về hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 107/2021/NĐ-CP ngày 06/12/2021 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

Căn cứ các Quyết định của UBND tỉnh Sơn La về việc công bố danh mục thủ tục hành chính thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của các sở, ban, ngành của tỉnh;

Căn cứ Quyết định số 1291/QĐ-TTg ngày 07/10/2019 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt danh mục thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của các cơ quan Trung ương được tổ chức theo ngành dọc đóng tại địa phương đưa ra tiếp nhận tại Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp tỉnh, Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính cấp huyện, xã.

Do có một số thủ tục hành chính bị bãi bỏ, bổ sung mới, UBND huyện Yên Châu Thông báo công khai, niêm yết danh mục thủ tục hành chính tiếp nhận và trả kết quả qua Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả cấp huyện, cấp xã cụ thể như sau:

1. Công khai thủ tục hành chính

- Cấp huyện: Công khai 269 thủ tục hành chính cấp huyện, 35 thủ tục hành chính của các cơ quan ngành dọc. Thực hiện việc tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả cấp huyện.

- Cấp xã: Công khai 118 thủ tục hành chính cấp xã, 14 thủ tục hành chính của các cơ quan ngành dọc. Thực hiện việc tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả cấp xã.

(Có danh mục thủ tục hành chính kèm theo)

2. Trong quá trình giải quyết thủ tục hành chính nếu các cơ quan, đơn vị, cá nhân gây khó khăn, phiền hà hoặc thu thêm các khoản thu ngoài quy định của pháp luật đề nghị nhân dân, các tổ chức và doanh nghiệp thông tin ngay đến số điện thoại đường dây nóng (Đ/c Chủ tịch 0212 3 840 123; đ/c Chánh văn phòng 0212 3840 125).

3. Giao các cơ quan, đơn vị; UBND các xã, thị trấn

Thủ trưởng các phòng, ban thuộc UBND huyện và các cơ quan, đơn vị liên quan; UBND các xã, thị trấn có trách nhiệm công khai, niêm yết chi tiết thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của cơ quan, đơn vị tại Bảng niêm yết công khai của cơ quan, đơn vị; tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả cấp huyện, xã. Thực hiện nghiêm túc việc bố trí cán bộ trực tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính theo đúng quy định. Tiếp tục rà soát, đánh giá thủ tục hành chính đề xuất đơn giản hóa và thực hiện dịch vụ công mức toàn trình.

- UBND các xã, thị trấn: Đăng tải đầy đủ các thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền của UBND xã đã được UBND tỉnh công bố trên Cổng thông tin điện tử xã, thị trấn.

4. Trung tâm Truyền thông - Văn hóa

- Đăng tải công khai Thông báo này trên Trang thông tin điện tử của huyện tại địa chỉ <http://yenchau.sonla.gov.vn>.

- Đăng tải đầy đủ các thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền của UBND huyện đã được UBND tỉnh công bố trên Cổng thông tin điện tử huyện.

Trên đây là Thông báo công khai, niêm yết danh mục thủ tục hành chính tiếp nhận và trả kết quả qua Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả cấp huyện, cấp xã của UBND huyện Yên Châu.

Thông báo này, thay thế Thông báo số 45/TB-UBND ngày 28/02/2023 của UBND huyện Yên Châu./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh;
- UBND các huyện, thành phố;
- Lãnh đạo UBND huyện;
- Các cơ quan chuyên môn;
- UBND các xã, thị trấn;
- Công an huyện;
- Điện lực Yên Châu-Mai Sơn;
- Chi cục Thuế;
- Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất;
- Trung tâm Y tế huyện;
- Trung tâm Truyền thông - Văn hóa;
- Trang thông tin điện tử;
- Lưu: VT, VP, 60b.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Lù Văn Cường

DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH TIẾP NHẬN VÀ TRẢ KẾT QUẢ QUA BỘ PHẬN TIẾP NHẬN VÀ TRẢ KẾT QUẢ CẤP HUYỆN, XÃ

A. CẤP HUYỆN

I. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THUỘC LĨNH VỰC QUẢN LÝ CẤP HUYỆN (269 thủ tục)

Số TTHC	Nhóm lĩnh vực	Lĩnh vực	Tên thủ tục hành chính
1	Công thương (15)	Lưu thông hàng hóa trong nước (09)	1. Thủ tục cấp Giấy phép bán lẻ sản phẩm thuốc lá
2			2. Thủ tục cấp lại Giấy phép bán lẻ sản phẩm thuốc lá
3			3. Thủ tục cấp sửa đổi, bổ sung Giấy phép bán lẻ sản phẩm thuốc lá
4			4. Thủ tục cấp Giấy phép kinh doanh bán lẻ sản phẩm rượu
5			5. Thủ tục cấp sửa đổi, bổ sung Giấy phép kinh doanh bán lẻ rượu
6			6. Thủ tục Cấp lại Giấy phép kinh doanh bán lẻ rượu
7			7. Thủ tục cấp Giấy phép sản xuất rượu thủ công nhằm mục đích kinh doanh
8			8. Thủ tục cấp sửa đổi, bổ sung Giấy phép sản xuất rượu thủ công nhằm mục đích kinh doanh
9			9. Thủ tục cấp lại Giấy phép sản xuất rượu thủ công nhằm mục đích kinh doanh
10		Kinh doanh khí (03)	10. Thủ tục cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện cửa hàng bán lẻ LPG chai
11			11. Thủ tục cấp điều chỉnh Giấy chứng nhận đủ điều kiện cửa hàng bán lẻ LPG chai
12			12. Thủ tục cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện cửa hàng bán lẻ LPG chai
13		CN địa phương (01)	13. Cấp giấy chứng nhận sản phẩm công nghiệp nông thôn tiêu biểu cấp huyện
14		An toàn đập, hồ chứa thủy điện (02)	14. Thẩm định, phê duyệt phương án ứng phó thiên tai cho công trình vùng hạ du đập thủy điện thuộc thẩm quyền phê duyệt của UBND cấp huyện
15			15. Thẩm định, phê duyệt phương án ứng phó với tình huống khẩn cấp hồ chứa thủy điện thuộc thẩm quyền phê duyệt của UBND cấp huyện
16	Giao thông vận tải (7)	Đường bộ (07)	1. Thủ tục chấp thuận xây dựng công trình thiết yếu trong phạm vi bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ do UBND cấp huyện quản lý
17			2. Thủ tục cấp phép thi công công trình thiết yếu trong phạm vi bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ do UBND cấp huyện quản lý
18			3. Thủ tục cấp phép thi công công trình trên đường bộ đang khai thác do Ủy ban nhân dân cấp huyện quản lý
19			4. Thủ tục chấp thuận thiết kế kỹ thuật và phương án tổ chức thi công của nút giao đầu nối vào các tuyến đường do Ủy ban nhân dân cấp huyện quản lý

Số TTHC	Nhóm lĩnh vực	Lĩnh vực	Tên thủ tục hành chính
20			5. Thủ tục cấp phép thi công nút giao đầu nối vào các tuyến đường do UBND cấp huyện quản lý
21			6. Thủ tục chấp thuận xây dựng cùng thời điểm với cấp giấy phép thi công xây dựng công trình thiết yếu trong phạm vi bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ do UBND cấp huyện quản lý
22			7. Thủ tục gia hạn chấp thuận xây dựng công trình thiết yếu, chấp thuận xây dựng cùng thời điểm với cấp giấy phép thi công xây dựng công trình thiết yếu trong phạm vi bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ do UBND cấp huyện quản lý
23	Xây dựng (10)	Hoạt động xây dựng (08)	1. Thủ tục thẩm định báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng/ Điều chỉnh báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng
24			2. Thủ tục thẩm định thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở/ Điều chỉnh thẩm định thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở
25			3. Thủ tục cấp giấy phép xây dựng mới đối với công trình cấp III, cấp IV (Công trình không theo tuyến/Theo tuyến trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo/Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyến/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyến trong đô thị/Dự án) và nhà ở riêng lẻ
26			4. Thủ tục cấp giấy phép xây dựng sửa chữa, cải tạo đối với công trình cấp III, cấp IV (công trình Không theo tuyến/Theo tuyến trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo/Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyến/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyến trong đô thị/Dự án) và nhà ở riêng lẻ
27			5. Thủ tục cấp giấy phép di dời đối với công trình cấp III, cấp IV (Công trình không theo tuyến/Theo tuyến trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo/Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyến/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyến trong đô thị/Dự án) và nhà ở riêng lẻ
28			6. Thủ tục cấp điều chỉnh giấy phép xây dựng đối với công trình cấp III, cấp IV (công trình Không theo tuyến/Theo tuyến trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo/Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyến/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyến trong đô thị/Dự án) và nhà ở riêng lẻ
29			7. Thủ tục gia hạn giấy phép xây dựng đối với công trình cấp III, cấp IV (công trình Không theo tuyến/Theo tuyến trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo/Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyến/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyến trong đô thị/Dự án) và nhà ở riêng lẻ
30			8. Thủ tục cấp lại giấy phép xây dựng đối với công trình cấp III, cấp IV (công trình Không theo tuyến/Theo tuyến trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo/Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyến/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyến trong đô thị/Dự án) và nhà ở riêng lẻ

Số TTHC	Nhóm lĩnh vực	Lĩnh vực	Tên thủ tục hành chính
31		Quy hoạch - Kiến trúc (02)	9. Thủ tục thẩm định nhiệm vụ, nhiệm vụ điều chỉnh quy hoạch chi tiết của dự án đầu tư xây dựng công trình theo hình thức kinh doanh thuộc thẩm quyền phê duyệt của UBND cấp huyện
32			10. Thủ tục Thẩm định đồ án, đồ án điều chỉnh quy hoạch chi tiết của dự án đầu tư xây dựng công trình theo hình thức kinh doanh thuộc thẩm quyền phê duyệt của UBND cấp huyện
33	Giáo dục Đào tạo (42)	Giáo dục trung học (09)	1. Thủ tục thành lập trường THCS công lập hoặc cho phép thành lập trường THCS tư thục
34			2. Thủ tục cho phép Trường THCS hoạt động giáo dục
35			3. Thủ tục cho phép Trường THCS hoạt động trở lại
36			4. Thủ tục sáp nhập, chia, tách Trường THCS
37			5. Thủ tục giải thể Trường THCS (theo đề nghị của cá nhân, tổ chức thành lập trường)
38			6. Thủ tục tuyển sinh trung học cơ sở
39			7. Thủ tục chuyển trường đối với học sinh trung học cơ sở
40			8. Thủ tục tiếp nhận đối tượng học bỏ túc trung học cơ sở
41			9. Thủ tục chuyển đối tượng học bỏ túc trung học cơ sở
42		Giáo dục dân tộc (05)	10. Thủ tục cho phép trường PTDTNT có cấp học cao nhất là trung học cơ sở hoạt động giáo dục
43			11. Thủ tục thành lập trường PTDT bán trú
44			12. Thủ tục cho phép trường PTDT bán trú hoạt động giáo dục
45			13. Thủ tục sáp nhập, chia tách trường PTDT bán trú hoạt động giáo dục
46			14. Thủ tục chuyển đổi trường PTDT bán trú
47		Giáo dục tiểu học (06)	15. Thủ tục thành lập trường tiểu học công lập, cho phép thành lập trường tiểu học tư thục
48			16. Thủ tục cho phép trường tiểu học hoạt động giáo dục
49			17. Thủ tục cho phép trường tiểu học hoạt động giáo dục trở lại
50			18. Thủ tục sáp nhập, chia, tách trường Tiểu học
51			19. Thủ tục giải thể trường tiểu học (theo yêu cầu của tổ chức, cá nhân yêu cầu thành lập trường)
52			20. Thủ tục chuyển trường đối với học sinh tiểu học
53		Lĩnh	21. Thủ tục thành lập trung tâm học tập cộng đồng

Số TTHC	Nhóm lĩnh vực	Lĩnh vực	Tên thủ tục hành chính
54		vực các cơ sở giáo dục khác (02)	22. Thủ tục cho phép trung tâm học tập cộng đồng hoạt động trở lại
55		Giáo dục mầm non (05)	23. Thành lập trường mẫu giáo, trường mầm non, nhà trẻ công lập hoặc cho phép thành lập trường mẫu giáo, trường mầm non, nhà trẻ dân lập, tư thực.
56			24. Cho phép trường mẫu giáo, trường mầm non, nhà trẻ hoạt động giáo dục
57			25. Cho phép trường mẫu giáo, trường mầm non, nhà trẻ hoạt động giáo dục trở lại
58			26. Sáp nhập, chia tách trường mẫu giáo, trường mầm non, nhà trẻ
59			27. Giải thể trường mẫu giáo, trường mầm non, nhà trẻ (yêu cầu của tổ chức, cá nhân đề nghị).
60		Giáo dục và đào tạo thuộc hệ thống giáo dục quốc dân (12)	28. Thủ tục công nhận xã đạt chuẩn phổ cập giáo dục, xóa mù chữ
61			29. Thủ tục quy trình đánh giá, xếp loại “Cộng đồng học tập” cấp xã
62			30. Thủ tục chuyển đổi nhà trẻ, trường mẫu giáo, trường mầm non tư thực do nhà đầu tư trong nước đầu tư sang nhà trẻ, trường mẫu giáo, trường MN tư thực hoạt động không vì lợi nhuận.
63			31. Thủ tục chuyển đổi trường tiểu học tư thực, trường THCS tư thực và trường phổ thông tư thực có nhiều cấp học, có cấp học cao nhất là trung học cơ sở do nhà đầu tư trong nước đầu tư sang trường phổ thông tư thực hoạt động không vì lợi nhuận
64			32. Thủ tục xét, duyệt chính sách hỗ trợ đối với học sinh bán trú đang học tại các trường tiểu học, trung học cơ sở ở xã, thôn đặc biệt khó khăn
65			33. Thủ tục hỗ trợ học tập đối với trẻ mẫu giáo, học sinh tiểu học, học sinh THCS, sinh viên các DTTS ít người
66			34. Thủ tục hỗ trợ ăn trưa đối với trẻ mẫu giáo
67			35. Thủ tục trợ cấp đối với trẻ em mầm non là con công nhân, người lao động làm việc tại khu công nghiệp.
68			36. Thủ tục hỗ trợ đối với giáo viên mầm non làm việc tại cơ sở GDMN dân lập, tư thực ở địa bàn có khu công nghiệp
69			37. Cấp học bổng và hỗ trợ kinh phí mua phương tiện, đồ dùng học tập dùng riêng cho người khuyết tật học tại các cơ sở giáo dục
70			38. Xét cấp học bổng chính sách
71			39. Phê duyệt việc dạy và học bằng tiếng nước ngoài
72		Lĩnh	40. Cấp bản sao văn bản, chứng chỉ từ sổ gốc

Số TTHC	Nhóm lĩnh vực	Lĩnh vực	Tên thủ tục hành chính
73		vực văn bản, chứng chỉ (02 TTHC)	41. Chính sửa nội dung văn bản chứng chỉ
74		Lĩnh vực thi, tuyển sinh (01 TTHC)	42. Xét tuyển sinh vào trường phổ thông dân tộc nội trú huyện
75	KHĐT (21)	Thành lập hoạt động hộ kinh doanh (05)	1. Đăng ký thành lập hộ kinh doanh
76			2. Đăng ký thay đổi nội dung đăng ký hộ kinh doanh
77			3. Tạm ngừng hoạt động kinh doanh, tiếp tục kinh doanh trước thời hạn đã thông báo của hộ kinh doanh
78			4. Chấm dứt hoạt động hộ kinh doanh
79			5. Cấp lại giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh
80		Hợp tác xã (16)	6. Đăng ký thành lập hợp tác xã
81			7. Đăng ký thành lập chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh của hợp tác xã
82			8. Đăng ký thay đổi nội dung đăng ký hợp tác xã
83			9. Đăng ký thay đổi nội dung đăng ký chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh của hợp tác xã
84			10. Đăng ký khi hợp tác xã chia
85			11. Đăng ký khi hợp tác xã tách
86			12. Đăng ký khi hợp tác xã hợp nhất
87			13. Đăng ký khi hợp tác xã sát nhập
88			14. Cấp lại giấy chứng nhận đăng ký hợp tác xã, giấy chứng nhận đăng ký chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh của hợp tác xã trong (trường hợp bị mất hoặc hư hỏng).
89			15. Giải thể tự nguyện hợp tác xã
90			16. Thông báo thay đổi nội dung đăng ký hợp tác xã
91			17. Thông báo về việc góp vốn, mua cổ phần, thành lập doanh nghiệp của hợp tác xã
92			18. Tạm dừng hoạt động của hợp tác xã, chi nhánh văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh của hợp tác xã
93			19. Chấm dứt hoạt động của chi nhánh văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh của hợp tác xã
94			20. Cấp đổi giấy chứng nhận đăng ký hợp tác xã
95			21. Thay đổi cơ quan đăng ký hợp tác xã
96		Người có công	1. Thăm viếng mộ liệt sỹ

Số TTHC	Nhóm lĩnh vực	Lĩnh vực	Tên thủ tục hành chính
		(01)	
97		Lao động tiền lương (02)	2. Giải quyết tranh chấp lao động về quyền
98			3. Đăng ký nội quy lao động của doanh nghiệp
99			4. Thực hiện điều chỉnh thôi hưởng trợ cấp xã hội hàng tháng, hỗ trợ kinh phí chăm sóc, nuôi dưỡng hàng tháng
100			5. Chi trả trợ cấp xã hội, hỗ trợ kinh phí chăm sóc, nuôi dưỡng hàng tháng khi đối tượng thay đổi nơi cư trú trong cùng địa bàn quận, huyện, thị xã, thành phố thuộc tỉnh
101			6. Quyết định trợ cấp xã hội hàng tháng, hỗ trợ kinh phí chăm sóc, nuôi dưỡng hàng tháng khi đối tượng thay đổi nơi cư trú giữa các quận huyện, thị xã, thành phố thuộc tỉnh, trong và ngoài tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương
102			7. Nhận chăm sóc, nuôi dưỡng đối tượng cần bảo vệ khẩn cấp
103			8. Hỗ trợ chi phí mai táng cho đối tượng bảo trợ xã hội
104			9. Trợ cấp xã hội khẩn cấp về hỗ trợ chi phí mai táng
105			10. Trợ cấp xã hội khẩn cấp về hỗ trợ chi phí điều trị người bị thương nặng ngoài nơi cư trú mà không có người thân thích chăm sóc
106			11. Đăng ký thành lập cơ sở trợ giúp xã hội ngoài công lập thuộc thẩm quyền giải quyết của Phòng Lao động Thương binh và Xã hội
107			12. Đăng ký thay đổi nội dung giấy chứng nhận đăng ký thành lập đối với cơ sở trợ giúp xã hội ngoài công lập thuộc thẩm quyền thành lập của Phòng Lao động Thương binh và Xã hội.
108			13. Giải thể cơ sở trợ giúp xã hội ngoài công lập thuộc thẩm quyền giải quyết của Phòng Lao động Thương binh và Xã hội
109			14. Cấp giấy phép hoạt động đối với cơ sở trợ giúp xã hội thuộc thẩm quyền cấp phép của Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội
110			15. Cấp lại, điều chỉnh giấy phép hoạt động đối với cơ sở trợ giúp xã hội có giấy phép hoạt động do Phòng Lao động Thương binh và Xã hội cấp.
111			16. Dừng trợ giúp xã hội tại cơ sở trợ giúp xã hội cấp tỉnh, huyện
112			17. Hỗ trợ học văn hóa, học nghề, trợ cấp khó khăn ban đầu cho nạn nhân
113			18. Công bố tổ chức, cá nhân đủ điều kiện cung cấp dịch vụ cai nghiện ma túy tự nguyện tại gia đình, cộng đồng
114			19. Công bố lại tổ chức, cá nhân cung cấp dịch vụ cai nghiện ma túy tự nguyện tại gia đình, cộng đồng

Số TTHC	Nhóm lĩnh vực	Lĩnh vực	Tên thủ tục hành chính
115			20. Công bố cơ sở cai nghiện ma túy tự nguyện, cơ sở cai nghiện ma túy công lập đủ điều kiện cung cấp dịch vụ cai nghiện ma túy tự nguyện tại gia đình, cộng đồng
116		Lâm nghiệp (01)	1. Thủ tục phê duyệt, điều chỉnh, thiết kế dự toán công trình lâm sinh <i>(đối với công trình lâm sinh thuộc dự án do Chủ tịch UBND cấp huyện quyết định đầu tư)</i>
117		Kinh tế hợp tác và phát triển nông thôn (03)	2. Bố trí ổn định dân cư ngoài huyện, trong tỉnh
118			3. Hỗ trợ dự án liên kết (cấp huyện)
119		Thủy lợi (05)	3. Thủ tục phê duyệt, điều chỉnh quy trình vận hành đối với công trình thủy lợi lớn và công trình thủy lợi vừa do UBND cấp tỉnh phân cấp huyện phê duyệt)
120			4. Thủ tục thẩm định, phê duyệt, điều chỉnh và công bố công khai quy trình vận hành hồ chứa nước thuộc thẩm quyền của UBND huyện
121			5. Thủ tục thẩm định, phê duyệt đề cương, kết quả kiểm định an toàn đập, hồ chứa thủy lợi thuộc thẩm quyền của UBND huyện
122			6. Thủ tục thẩm định, phê duyệt phương án ứng phó thiên tai cho công trình, vùng hạ du đập trong quá trình thi công thuộc thẩm quyền của UBND huyện (trên địa bàn từ 02 xã trở lên)
123			7. Thủ tục thẩm định, phê duyệt phương án ứng phó với tình huống khẩn cấp thuộc thẩm quyền của UBND huyện (trên địa bàn từ 02 xã trở lên)
124		Thủy sản (02)	8. Thủ tục công nhận và giao quyền quản lý cho tổ chức cộng đồng <i>(Thuộc địa bàn quản lý)</i>
125			9. Thủ tục sửa đổi, bổ sung quyết định công nhận giao giao quyền quản lý cho tổ chức cộng đồng <i>(Thuộc địa bàn quản lý)</i>
126		Khoa học - Công nghệ môi trường - Khuyến nông (01)	15. Thủ tục phê duyệt Kế hoạch khuyến nông địa phương
127		Tổ chức bộ máy (06)	1. Thủ tục thẩm định việc thành lập đơn vị sự nghiệp công lập
128			2. Thủ tục thẩm định việc tổ chức lại đơn vị sự nghiệp công lập
129			3. Thủ tục thẩm định việc giải thể đơn vị sự nghiệp công lập
130			4. Thủ tục thẩm định thành lập tổ chức hành chính
131			5. Thủ tục thẩm định tổ chức lại tổ chức hành chính

Số TTHC	Nhóm lĩnh vực	Lĩnh vực	Tên thủ tục hành chính
132	Nội vụ (44)	Hội - quỹ (18)	6. Thủ tục thẩm định giải thể tổ chức hành chính
133			7. Thủ tục công nhận ban vận động thành lập hội
134			8. Thủ tục thành lập Hội
135			9. Thủ tục phê duyệt điều lệ Hội
136			10. Thủ tục chia, tách; sáp nhập; hợp nhất Hội
137			11. Thủ tục đổi tên Hội
138			12. Thủ tục hội tự giải thể
139			13. Thủ tục báo cáo tổ chức đại hội nhiệm kỳ, đại hội bất thường của hội
140			14. Thủ tục cấp Giấy phép thành lập hội và công nhận điều lệ quỹ
141			15. Thủ tục công nhận quỹ đủ điều kiện hoạt động và công nhận thành viên Hội đồng quản lý quỹ
142			16. Thủ tục công nhận thay đổi, bổ sung thành viên Hội đồng quản lý Quỹ
143			17. Thủ tục thay đổi Giấy phép thành lập và công nhận điều lệ (sửa đổi, bổ sung) Quỹ
144			18. Thủ tục cấp lại Giấy phép thành lập và công nhận điều lệ Quỹ
145			19. Thủ tục cho phép quỹ hoạt động trở lại sau khi bị tạm đình chỉ hoạt động
146			20. Thủ tục hợp nhất, sáp nhập, chia, tách Quỹ
147			21. Thủ tục đổi tên Quỹ
148			22. Thủ tục quỹ tự giải thể
149			23. Thủ tục thẩm định hồ sơ người đang trực tiếp tham gia hoạt động chữ thập đỏ đỏ bị tai nạn dẫn đến thiệt hại về sức khỏe
150			24. Thủ tục xem xét, chi trả chi phí cho người đang trực tiếp tham gia hoạt động chữ thập đỏ đỏ bị tai nạn dẫn đến thiệt hại về sức khỏe
151		Thi đua khen thưởng (08)	25. Thủ tục tặng Giấy khen của Chủ tịch UBND cấp huyện về thành tích thực hiện nhiệm vụ chính trị
152			26. Thủ tục tặng Danh hiệu Tập thể lao động tiên tiến
153			27. Thủ tục tặng Danh hiệu Chiến sĩ thi đua cơ sở
154			28. Thủ tục tặng Danh hiệu Lao động tiên tiến
155			29. Thủ tục tặng Giấy khen của Chủ tịch UBND các huyện, thành phố về thành tích thi đua theo đợt, chuyên đề
156			30. Thủ tục tặng Giấy khen của Chủ tịch UBND các huyện, thành phố về thành tích đợt xuất
157			31. Thủ tục tặng Giấy khen của Chủ tịch UBND cấp huyện về khen thưởng đối ngoại cấp huyện
158			32. Thủ tục tặng Giấy khen của Chủ tịch UBND cấp huyện về khen thưởng cho gia đình
159		Công chức, Viên chức (04)	33. Thủ tục thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức từ hạng IV lên hạng 3 (tương đương chuyên viên)
160			34. Thủ tục thi tuyển viên chức
161			35. Thủ tục xét tuyển viên chức
162			36. Thủ tục tiếp nhận vào làm viên chức

Số TTHC	Nhóm lĩnh vực	Lĩnh vực	Tên thủ tục hành chính
163		Tôn giáo (08)	37. Thủ tục thông báo mở lớp bồi dưỡng về tôn giáo theo quy định tại khoản 2 điều 41 luật tín ngưỡng, tôn giáo
164			38. Thủ tục thông báo danh mục hoạt động tôn giáo đối với tổ chức có địa bàn hoạt động tôn giáo ở nhiều xã thuộc một huyện
165			39. Thủ tục thông báo danh mục hoạt động tôn giáo bổ sung đối với tổ chức có địa bàn hoạt động tôn giáo ở nhiều xã thuộc một huyện
166			40. Thủ tục thông báo tổ chức hội nghị thường niên của tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc có địa bàn hoạt động ở một huyện
167			41. Thủ tục đề nghị tổ chức đại hội của tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc, tổ chức được cấp chứng nhận đăng ký hoạt động tôn giáo có địa bàn hoạt động ở một huyện
168			42. Thủ tục đề nghị tổ chức cuộc lễ ngoài cơ sở tôn giáo, địa điểm hợp pháp đã đăng ký có quy mô tổ chức ở một huyện
169			43. Thủ tục đề nghị giảng đạo ngoài địa bàn phụ trách, cơ sở tôn giáo, địa điểm hợp pháp đã đăng ký có quy mô tổ chức ở một huyện
170			44. Thủ tục thông báo tổ chức quyên góp ngoài địa bàn một xã nhưng trong địa bàn một huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh, thành phố thuộc thành phố trực thuộc trung ương của cơ sở tín ngưỡng, tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc
171	TNMT (34)	Đất đai (28)	1. Giải quyết tranh chấp đất đai thuộc thẩm quyền của Chủ tịch UBND cấp huyện
172			2. Thẩm định nhu cầu sử dụng đất để xem xét giao đất, cho thuê đất không thông qua hình thức đấu giá quyền sử dụng đất đối với hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng dân cư
173			3. Giao đất, cho thuê đất cho hộ gia đình, cá nhân; giao đất cho cộng đồng dân cư đối với trường hợp giao đất, cho thuê đất không thông qua hình thức đấu giá quyền sử dụng đất
174			4. Đăng ký Chuyển mục đích sử dụng đất phải được phép cơ quan Nhà nước có thẩm quyền đối với hộ gia đình, cá nhân
175			5. Đăng ký quyền sử dụng đất lần đầu
176			6. Đăng ký đất đai lần đầu đối với trường hợp được Nhà nước giao đất để quản lý
177			7. Đăng ký và cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất lần đầu
178			8. Cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất cho người đã đăng ký quyền sử dụng đất lần đầu
179			9. Đăng ký, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất lần đầu đối với tài sản gắn liền với đất mà chủ sở hữu không đồng thời là người sử dụng đất
180			10. Gia hạn sử dụng đất ngoài khu công nghệ cao, khu kinh tế
181			11. Đăng ký thay đổi tài sản gắn liền với đất vào Giấy chứng nhận

Số TTHC	Nhóm lĩnh vực	Lĩnh vực	Tên thủ tục hành chính
			đã cấp
182			12. Đăng ký biến động quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất trong các trường hợp giải quyết tranh chấp, khiếu nại, tố cáo về đất đai; xử lý nợ hợp đồng thế chấp, góp vốn; kê biên, đấu giá quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất để thi hành án; thỏa thuận hợp nhất hoặc phân chia quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất của hộ gia đình, của vợ và chồng, của nhóm người sử dụng đất; đăng ký biến động đối với trường hợp hộ gia đình, cá nhân đưa quyền sử dụng đất vào doanh nghiệp
183			13. Đăng ký xác lập quyền sử dụng hạn chế thừa đất liền kề sau khi được cấp Giấy chứng nhận lần đầu và đăng ký thay đổi, chấm dứt quyền sử dụng hạn chế thừa đất liền kề
184			14. Đăng ký biến động về sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất do thay đổi thông tin về người được cấp Giấy chứng nhận (đổi tên hoặc giấy tờ pháp nhân, giấy tờ nhân thân, địa chỉ); giảm diện tích thừa đất do sạt lở tự nhiên; thay đổi về hạn chế quyền sử dụng đất; thay đổi về nghĩa vụ tài chính; thay đổi về tài sản gắn liền với đất so với nội dung đã đăng ký, cấp Giấy chứng nhận
185			15. Đăng ký biến động quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất trong các trường hợp chuyển nhượng, cho thuê, cho thuê lại, thừa kế, tặng cho, góp vốn bằng quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất; chuyển quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất của vợ hoặc chồng thành của chung vợ và chồng; tăng thêm diện tích do nhận chuyển nhượng, thừa kế, tặng cho quyền sử dụng đất đã có Giấy chứng nhận
186			16. Xóa đăng ký cho thuê, cho thuê lại, góp vốn bằng quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất
187			17. Đăng ký, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất đối với trường hợp đã chuyển quyền sử dụng đất trước ngày 01 tháng 7 năm 2014 mà bên chuyển quyền đã được cấp Giấy chứng nhận nhưng chưa thực hiện thủ tục chuyển quyền theo quy định
188			18. Bán hoặc góp vốn bằng tài sản gắn liền với đất thuê của Nhà nước theo hình thức thuê đất trả tiền hàng năm
189			19. Đăng ký biến động đối với trường hợp chuyển từ hình thức thuê đất trả tiền hàng năm sang thuê đất trả tiền một lần cho cả thời gian thuê hoặc từ giao đất không thu tiền sử dụng đất sang hình thức thuê đất hoặc từ thuê đất sang giao đất có thu tiền sử dụng đất
190			20. Tách thửa hoặc hợp thửa
191			21. Xác nhận tiếp tục sử dụng đất nông nghiệp của hộ gia đình, cá nhân khi hết hạn sử dụng đất đối với trường hợp có nhu cầu
192			22. Chuyển đổi quyền sử dụng đất nông nghiệp của hộ gia đình, cá nhân
193			23. Cấp lại Giấy chứng nhận hoặc cấp lại Trang bổ sung của Giấy chứng nhận do bị mất

Số TTHC	Nhóm lĩnh vực	Lĩnh vực	Tên thủ tục hành chính
194			24. Cấp đổi Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất
195			25. Đính chính Giấy chứng nhận sử dụng đất
196			26. Thu hồi Giấy chứng nhận đã cấp không đúng quy định của pháp luật đất đai do người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất phát hiện
197			27. Đăng ký chuyển mục đích sử dụng đất không phải xin phép cơ quan nhà nước có thẩm quyền
198			28. Chuyển nhượng vốn đầu tư là giá trị quyền sử dụng đất
199		Môi trường (04)	29. Cấp Giấy phép môi trường
200			30. Cấp đổi giấy phép môi trường
201			31. Cấp Điều chỉnh giấy phép môi trường
202			32. Cấp lại Giấy phép môi trường
203		Tài nguyên nước (02)	33. Thủ tục đăng ký khai thác nước dưới đất
204			34. Lấy ý kiến Ủy ban nhân dân cấp xã, cấp huyện đối với các dự án đầu tư có chuyển nước từ nguồn nước nội tỉnh
205		Tư pháp (33)	Hộ tịch (17)
206	2. Thủ tục đăng ký kết hôn có yếu tố nước ngoài		
207	3. Thủ tục đăng ký khai tử có yếu tố nước ngoài		
208	4. Thủ tục đăng ký nhận cha, mẹ, con có yếu tố nước ngoài		
209	5. Thủ tục đăng ký khai sinh kết hợp đăng ký nhận cha, mẹ, con có yếu tố nước ngoài		
210	6. Thủ tục đăng ký giám hộ có yếu tố nước ngoài		
211	7. Thủ tục đăng ký chấm dứt giám hộ có yếu tố nước ngoài		
212	8. Thủ tục thay đổi, cải chính, bổ sung hộ tịch, xác định lại dân tộc		
213	9. Thủ tục ghi vào Sổ hộ tịch việc kết hôn của công dân Việt Nam đã được giải quyết tại cơ quan có thẩm quyền của nước ngoài.		
214	10. Thủ tục ghi vào Sổ hộ tịch việc ly hôn, hủy việc kết hôn của công dân Việt Nam đã được giải quyết tại cơ quan có thẩm quyền của nước ngoài		
215	11. Thủ tục ghi vào Sổ hộ tịch việc hộ tịch khác của công dân Việt Nam đã được giải quyết tại cơ quan có thẩm quyền của nước ngoài (<i>khai sinh; giám hộ; nhận cha, mẹ, con; xác định cha, mẹ, con; nuôi con nuôi; khai tử; thay đổi hộ tịch</i>)		
216	12. Thủ tục đăng ký lại khai sinh có yếu tố nước ngoài		
217	13. Thủ tục đăng ký khai sinh có yếu tố nước ngoài cho người đã có hồ sơ, giấy tờ cá nhân		
218	14. Thủ tục đăng ký lại kết hôn có yếu tố nước ngoài		
219	15. Thủ tục đăng ký lại khai tử có yếu tố nước ngoài		
220	16. Thủ tục cấp bản sao trích lục hộ tịch.		
221			17. Xác nhận thông tin hộ tịch
222		Chứng thực	18. Thủ tục chứng thực bản sao từ bản chính giấy tờ, văn bản do cơ quan, tổ chức có thẩm quyền của Việt Nam cấp hoặc chứng nhận

Số TTHC	Nhóm lĩnh vực	Lĩnh vực	Tên thủ tục hành chính
223		(12)	19. Thủ tục cấp bản sao từ sổ gốc
224			20. Thủ tục chứng thực bản sao từ bản chính giấy tờ, văn bản do cơ quan, tổ chức có thẩm quyền của nước ngoài; cơ quan, tổ chức có thẩm quyền của Việt Nam liên kết với cơ quan, tổ chức có thẩm quyền của nước ngoài cấp hoặc chứng nhận
225			21. Thủ tục chứng thực chữ ký trong các giấy tờ, văn bản (<i>áp dụng cho cả trường hợp chứng thực điểm chỉ và trường hợp người yêu cầu chứng thực không thể ký, không thể điểm chỉ được</i>)
226			22. Thủ tục chứng thực việc sửa đổi, bổ sung, hủy bỏ hợp đồng, giao dịch
227			23. Thủ tục sửa lỗi sai sót trong hợp đồng, giao dịch
228			24. Thủ tục cấp bản sao có chứng thực từ bản chính hợp đồng, giao dịch đã được chứng thực
229			25. Thủ tục chứng thực chữ ký người dịch mà người dịch là cộng tác viên dịch thuật của Phòng Tư pháp
230			26. Thủ tục chứng thực chữ ký người dịch mà người dịch không phải là cộng tác viên dịch thuật của Phòng Tư pháp
231			27. Thủ tục chứng thực hợp đồng, giao dịch liên quan đến tài sản là động sản
232			28. Thủ tục chứng thực văn bản thỏa thuận phân chia di sản mà di sản là động sản
233			29. Thủ tục chứng thực văn bản khai nhận di sản mà di sản là động sản
234		Bồi thường nhà nước (02)	30. Thủ tục phục hồi danh dự
235			31. Thủ tục giải quyết yêu cầu bồi thường tại cơ quan trực tiếp quản lý người thi hành công vụ gây thiệt hại
236		Hòa giải viên ở cơ sở (01)	32. Thủ tục thực hiện hỗ trợ khi hòa giải viên gặp tai nạn hoặc rủi ro ảnh hưởng đến sức khỏe, tính mạng trong khi thực hiện hoạt động hòa giải
237		Nuôi con nuôi (01)	33. Ghi vào sổ đăng ký nuôi con nuôi việc nuôi con nuôi đã được giải quyết tại cơ quan có thẩm quyền của nước ngoài
238	Văn hóa Thông tin (26)	Phát thanh Truyền hình, thông tin điện tử (04)	1. Thủ tục cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng
239			2. Thủ tục sửa đổi, bổ sung giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng
240			3. Thủ tục gia hạn giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng
241			4. Thủ tục cấp lại giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng
242		Văn	7. Thủ tục đăng ký tổ chức lễ hội cấp huyện

Số TTHC	Nhóm lĩnh vực	Lĩnh vực	Tên thủ tục hành chính
243		hóa (11)	8. Thủ tục thông báo tổ chức lễ hội cấp huyện
244			9. Thủ tục cấp Giấy phép đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ karaoke (do cơ quan quản lý nhà nước về văn hóa cấp huyện cấp)
245			10. Thủ tục cấp Giấy phép điều chỉnh Giấy phép đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ karaoke (do cơ quan quản lý nhà nước về văn hóa cấp huyện cấp)
246			11. Thủ tục công nhận lần đầu “Cơ quan đạt chuẩn văn hóa”, “Đơn vị đạt chuẩn văn hóa”, “Doanh nghiệp đạt chuẩn văn hóa”
247			12. Thủ tục xét tặng danh hiệu Khu dân cư văn hóa hàng năm
248			13. Thủ tục xét tặng Giấy khen Khu dân cư văn hóa
249			14. Thủ tục công nhận lần đầu “Xã đạt chuẩn văn hóa nông thôn mới”
250			15. Thủ tục công nhận lại “Xã đạt chuẩn văn hóa nông thôn mới”
251			16. Thủ tục công nhận “Phường đạt chuẩn văn minh đô thị”; “Thị trấn đạt chuẩn văn minh đô thị”
252			17. Thủ tục công nhận lại “Phường đạt chuẩn văn minh đô thị”; “Thị trấn đạt chuẩn văn minh đô thị”
253		Thư viện (03)	18. Thủ tục thông báo thành lập đối với thư viện thuộc cơ sở giáo dục mầm non, cơ sở giáo dục phổ thông, cơ sở giáo dục nghề nghiệp và cơ sở giáo dục khác ngoài công lập và thư viện tư nhân có phục vụ cộng đồng
254			19. Thủ tục thông báo sáp nhập, hợp nhất, chia, tách thư viện đối với thư viện thuộc cơ sở giáo dục mầm non, cơ sở giáo dục phổ thông, cơ sở giáo dục nghề nghiệp và cơ sở giáo dục khác ngoài công lập, thư viện tư nhân có phục vụ cộng đồng
255			20. Thủ tục thông báo chấm dứt hoạt động thư viện đối với thư viện thuộc cơ sở giáo dục mầm non, cơ sở giáo dục phổ thông, cơ sở giáo dục nghề nghiệp và cơ sở giáo dục khác ngoài công lập, thư viện tư nhân có phục vụ cộng đồng
256		Gia đình (06)	21. Thủ tục cấp giấy chứng nhận đăng ký hoạt động của cơ sở hỗ trợ nạn nhân bạo lực gia đình (thẩm quyền của Ủy ban nhân dân cấp huyện)
257			22. Thủ tục cấp lại giấy chứng nhận đăng ký hoạt động của cơ sở hỗ trợ nạn nhân bạo lực gia đình (thẩm quyền của Ủy ban nhân dân cấp huyện)
258			23. Thủ tục đổi giấy chứng nhận đăng ký hoạt động của cơ sở hỗ trợ nạn nhân bạo lực gia đình (thẩm quyền của UBND cấp huyện)
259			24. Thủ tục cấp giấy chứng nhận đăng ký hoạt động của cơ sở tư vấn về phòng, chống bạo lực gia đình (thẩm quyền của UBND cấp huyện)
260			25. Thủ tục cấp lại giấy chứng nhận đăng ký hoạt động của cơ sở tư vấn về phòng, chống bạo lực gia đình (thẩm quyền của UBND cấp huyện)
261			26. Thủ tục đổi giấy chứng nhận đăng ký hoạt động của cơ sở tư vấn về phòng, chống bạo lực gia đình (thẩm quyền của UBND cấp huyện)
262	Thanh tra	Tiếp	1. Thủ tục tiếp công dân

Số TTHC	Nhóm lĩnh vực	Lĩnh vực	Tên thủ tục hành chính
	(08)	công dân	
263		Xử lý đơn thư	2. Thủ tục xử lý đơn
264			3. Thủ tục giải quyết khiếu nại lần đầu
265			4. Thủ tục giải quyết khiếu nại lần hai
266			5. Thủ tục giải quyết tố cáo
267		Phòng chống tham nhũng	6. Thủ tục thực hiện kê khai tài sản, thu nhập
268			7. Thủ tục tiếp nhận yêu cầu giải trình
269			8. Thủ tục thực hiện việc giải trình

II. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CÁC ĐƠN VỊ NGÀNH DỤC CẤP HUYỆN (35 THỦ TỤC)

Số TT	Nhóm lĩnh vực	Lĩnh vực	Tên thủ tục hành chính
1	TTYT (01)	An toàn thực phẩm (01)	1. Cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm
2	Điện lực (18)	Dịch vụ cung cấp điện mới (02)	1. Cấp điện mới từ lưới điện hạ áp.
3			2. Cấp điện mới từ lưới điện trung áp
4		Dịch vụ trong quá trình thực hiện hợp đồng mua bán điện (12)	3. Thay đổi công suất thiết bị điện/ thay đổi loại công tơ 1 pha, 3 pha.
5			4. Thay đổi vị trí thiết bị đo đếm
6			5. Thay đổi mục đích sử dụng điện
7			6. Thay đổi định mức sử dụng điện
8			7. Thay đổi chủ thể hợp đồng mua bán điện
9			8. Kiểm tra công tơ, thiết bị đo đếm khác
10			9. Cấp điện trở lại khi khách hàng đã tạm ngừng sử dụng điện
11			10. Thay đổi thông tin đã đăng ký
12			11. Thay đổi hình thức thanh toán tiền điện
13			12. Xử lý mất điện
14			13. Gia hạn hợp đồng mua bán điện
15			14. Chấm dứt hợp đồng mua bán điện
16		Dịch vụ hỗ trợ (04)	15. Tra cứu thông tin.
17			16. Tư vấn sử dụng điện
18			17. Tư vấn thiết kế, xây dựng, nghiệm thu, bảo trì/ bảo dưỡng, vận hành công trình điện
19			18. Giải đáp thắc mắc, kiến nghị của khách hàng sử dụng điện
20	Công an (10)	Quản lý ngành	1. Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện về an ninh, trật tự để làm ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện

Số TT	Nhóm lĩnh vực	Lĩnh vực	Tên thủ tục hành chính
21		nghề kinh doanh có điều kiện (03)	2. Cấp đổi giấy chứng nhận đủ điều kiện về an ninh, trật tự để làm ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện
22			3. Cấp lại giấy chứng nhận đủ điều kiện về an ninh, trật tự để làm ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện
23		Cấp, quản lý căn cước công dân (07)	4. Khai thác thông tin trong cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư
24			5. Khai thác thông tin trong cơ sở dữ liệu căn cước công dân
25			6. Cấp thẻ căn cước công dân khi thông tin công dân đã có trong cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư
26			7. Cấp thẻ căn cước công dân khi thông tin công dân chưa có trong cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư
27			8. Đổi thẻ căn cước công dân
28			9. Cấp lại thẻ căn cước công dân
29			10. Xác nhận số chứng minh nhân dân, căn cước công dân
30	Bảo hiểm xã hội (06)	Thu bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp, bảo hiểm tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp (03)	1. Đăng ký, điều chỉnh đóng bảo hiểm xã hội bắt buộc, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp, bảo hiểm tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp; cấp sổ bảo hiểm xã hội, thẻ bảo hiểm y tế
31			2. Đăng ký đóng, cấp thẻ bảo hiểm y tế đối với người chỉ tham gia bảo hiểm y tế
32			3. Đăng ký, đăng ký lại, điều chỉnh đóng bảo hiểm xã hội tự nguyện; cấp sổ bảo hiểm xã hội
33		Thực hiện chính sách bảo hiểm xã hội (02)	4. Giải quyết hưởng chế độ thai sản (Thực hiện đối với trường hợp người lao động thôi việc trước thời điểm sinh con, nhận con, nhận nuôi con nuôi)
34			5. Giải quyết di chuyển đối với người đang hưởng lương hưu, trợ cấp bảo hiểm xã hội hàng tháng và người chờ hưởng lương hưu, trợ cấp hàng tháng từ tỉnh này đến tỉnh khác
35		Cấp sổ, thẻ (01)	6. Cấp lại, đổi, điều chỉnh thông tin trên sổ bảo hiểm xã hội, thẻ bảo hiểm y tế (Thực hiện đối với trường hợp cấp lại sổ bảo hiểm xã hội do mất, hỏng; cấp lại, đổi thẻ bảo hiểm y tế)

B. CẤP XÃ**I. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THUỘC LĨNH VỰC QUẢN LÝ CẤP XÃ (118 thủ tục)**

Số TTHC	Nhóm lĩnh vực	Lĩnh vực	Tên thủ tục hành chính
1	Công thương (02)	An toàn đập, hồ chứa thủy điện (02)	1. Thẩm định, phê duyệt phương án ứng phó thiên tai cho công trình, vùng hạ du đập trong quá trình thi công thuộc thẩm quyền của UBND cấp xã
2			2. Thẩm định, phê duyệt phương án ứng phó với tình huống khẩn cấp thuộc thẩm quyền của UBND cấp xã
3	Giáo dục và Đào tạo (05)	Lĩnh vực giáo dục và đào tạo thuộc hệ thống giáo dục quốc dân và cơ sở giáo dục khác (05)	1. Cho phép cơ sở giáo dục khác thực hiện chương trình giáo dục tiểu học
4			2. Thành lập nhóm trẻ, lớp mẫu giáo độc lập
5			3. Cho phép nhóm trẻ, lớp mẫu giáo độc lập hoạt động giáo dục trở lại
6			4. Sáp nhập, chia, tách nhóm trẻ, lớp mẫu giáo độc lập
7			5. Giải thể nhóm trẻ, lớp mẫu giáo độc lập (theo yêu cầu của tổ chức, cá nhân đề nghị thành lập).
8	GTVT (07)	Giao thông đường bộ (07)	1. Chấp thuận xây dựng công trình thiết yếu trong phạm vi bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ do UBND cấp xã quản lý
9			2. Cấp phép thi công xây dựng công trình thiết yếu trong phạm vi bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ do UBND cấp xã quản lý
10			3. Cấp phép thi công công trình trên đường bộ đang khai thác do UBND cấp xã quản lý
11			4. Chấp thuận thiết kế kỹ thuật và phương án tổ chức thi công của nút giao đầu nối vào các tuyến đường do Ủy ban nhân dân cấp xã quản lý
12			5. Cấp phép thi công nút giao đầu nối vào các tuyến đường do UBND cấp xã quản lý
13			6. Chấp thuận xây dựng cùng thời điểm với cấp giấy phép thi công xây dựng công trình thiết yếu trong phạm vi bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ do UBND cấp xã quản lý
14			7. Gia hạn chấp thuận xây dựng công trình thiết yếu, chấp thuận xây dựng cùng thời điểm với cấp giấy phép thi công xây dựng công trình thiết yếu trong phạm vi bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ do UBND cấp xã quản lý
15	KHĐT (03)	Thành lập và hoạt động của tổ hợp tác	1. Thông báo thành lập tổ hợp tác
16			2. Thông báo thay đổi tổ hợp tác
17			3. Thông báo chấm dứt hoạt động của tổ hợp tác

Số TTHC	Nhóm lĩnh vực	Lĩnh vực	Tên thủ tục hành chính
18	LĐTĐBXH (15)	Trẻ em (06)	1. Áp dụng các biện pháp can thiệp khẩn cấp hoặc tạm thời cách ly trẻ em khỏi môi trường hoặc người gây tổn hại cho trẻ em.
19			2. Chấm dứt việc chăm sóc thay thế cho trẻ em
20			3. Phê duyệt kế hoạch hỗ trợ, can thiệp đối với trẻ em bị xâm hại hoặc có nguy cơ bị bạo lực, bóc lột, bỏ rơi và trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt
21			4. Đăng ký nhận chăm sóc thay thế cho trẻ em đối với cá nhân, người đại diện gia đình nhận chăm sóc thay thế không phải là người thân thích của trẻ em
22			5. Thông báo nhận chăm sóc thay thế cho trẻ em đối với cá nhân, người đại diện gia đình nhận chăm sóc thay thế là người thân thích của trẻ em
23			6. Chuyển trẻ em đang được chăm sóc thay thế tại cơ sở trợ giúp xã hội đến cá nhân, gia đình nhận chăm sóc thay thế
24		Người có công (01)	7. Cấp giấy xác nhận thân nhân người có công
25		Phòng chống tệ nạn xã hội (02)	8. Quyết định quản lý cai nghiện ma túy tự nguyện tại gia đình
26			9. Đăng ký cai nghiện ma túy tự nguyện
27		Bảo trợ xã hội (08)	10. Đăng ký hoạt động đối với cơ sở trợ giúp xã hội dưới 10 đối tượng có hoàn cảnh khó khăn.
28			11. Công nhận hộ nghèo, hộ cận nghèo; hộ thoát nghèo, hộ thoát cận nghèo định kỳ hàng năm
29			12. Công nhận hộ nghèo, hộ cận nghèo thường xuyên hàng năm
30			13. Công nhận hộ thoát nghèo, hộ thoát cận nghèo thường xuyên hàng năm
31			14. Công nhận hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp và diêm nghiệp có mức sống trung bình
32			13. Thủ tục trợ cấp xã hội khẩn cấp về hỗ trợ làm nhà ở, sửa chữa nhà ở
33			14. Xác định, xác định lại mức độ khuyết tật và cấp Giấy xác nhận khuyết tật
34			15. Cấp đổi, cấp lại Giấy xác nhận khuyết tật
35	Nông nghiệp (12)	Trồng trọt (01)	1. Chuyển đổi cơ cấu cây trồng trên đất trồng lúa
36		Thủy lợi (03)	2. Thẩm định, phê duyệt phương án ứng phó thiên tai cho công trình, vùng hạ du đập trong quá trình thi công thuộc thẩm quyền của UBND cấp xã
37			3. Thẩm định, phê duyệt phương án ứng phó với tình huống khẩn cấp thuộc thẩm quyền của UBND cấp xã

Số TTHC	Nhóm lĩnh vực	Lĩnh vực	Tên thủ tục hành chính
38			4. Thủ tục nhận hỗ trợ đầu tư xây dựng phát triển thủy lợi nhỏ, thủy lợi nội đồng và tưới tiên tiến, tiết kiệm nước <i>(đối với nguồn vốn hỗ trợ trực tiếp, ngân sách địa phương và nguồn vốn hợp pháp khác của địa phương phân bổ dự toán cho UBND cấp xã thực hiện)</i>
39		Khoa học, công nghệ, môi trường và khuyến nông (02)	5. Xác nhận hợp đồng tiếp cận nguồn gen và chia sẻ lợi ích
40			6. Phê duyệt kế hoạch khuyến nông địa phương
41		Phòng chống thiên tai (05)	7. Đăng ký kê khai số lượng chăn nuôi tập trung và nuôi trồng thủy sản ban đầu
42			8. Hỗ trợ khôi phục sản xuất vùng bị thiệt hại do dịch bệnh
43			9. Hỗ trợ khôi phục sản xuất vùng bị thiệt hại do thiên tai
44			10. Trợ cấp tiền tuất, tai nạn (đối với trường hợp tai nạn duy giảm khả năng lao động từ 5% trở lên) cho lực lượng xung kích phòng chống thiên tai cấp xã chưa tham gia bảo hiểm xã hội
45			11. Hỗ trợ khám chữa bệnh, trợ cấp tai nạn cho lực lượng xung kích phòng chống thiên tai cấp xã chưa tham gia bảo hiểm y tế, bảo hiểm xã hội
46		Quản lý doanh nghiệp (01)	12. Phê duyệt đề án sắp xếp, đổi mới công ty nông, lâm nghiệp
47	Nội vụ (15)	Thi đua, khen thưởng (05)	1. Thủ tục tặng Giấy khen của Chủ tịch UBND cấp xã về thành tích thực hiện nhiệm vụ chính trị
48			2. Thủ tục tặng Giấy khen của Chủ tịch UBND cấp xã về thành tích thi đua theo đợt, chuyên đề
49			3. Thủ tục tặng Giấy khen của Chủ tịch UBND cấp xã về thành tích đợt xuất
50			4. Thủ tục tặng Giấy khen của Chủ tịch UBND cấp xã cho gia đình
51			5. Thủ tục xét tặng Danh hiệu Lao động tiên tiến
52		Tín ngưỡng, tôn giáo (10)	6. Thủ tục đăng ký hoạt động tín ngưỡng
53			7. Thủ tục đăng ký bổ sung hoạt động tín ngưỡng
54			8. Thủ tục đăng ký sinh hoạt tôn giáo tập trung
55			9. Thủ tục thông báo danh mục hoạt động tôn giáo đối với tổ chức có địa bàn hoạt động tôn giáo ở một xã
56			10. Thủ tục thông báo danh mục hoạt động tôn giáo bổ sung đối với tổ chức có địa bàn hoạt động tôn giáo ở một xã
57			11. Thủ tục đăng ký thay đổi người đại diện của nhóm sinh hoạt tôn giáo tập trung

Số TTHC	Nhóm lĩnh vực	Lĩnh vực	Tên thủ tục hành chính
58			12. Thủ tục đề nghị thay đổi địa điểm sinh hoạt tôn giáo tập trung trong địa bàn một xã
59			13. Thủ tục đề nghị thay đổi địa điểm sinh hoạt tôn giáo tập trung đến địa bàn xã khác
60			14. Thủ tục thông báo về việc thay đổi địa điểm sinh hoạt tôn giáo tập trung
61			15. Thủ tục thông báo tổ chức quyền góp trong địa bàn một xã của cơ sở tín ngưỡng, tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc
62	TNMT (01)	Đất đai (01)	1. Hòa giải tranh chấp đất đai thuộc thẩm quyền xã
63	Tư pháp xã (44)	Hộ tịch (21)	1. Thủ tục cấp bản sao trích lục hộ tịch
64			2. Đăng ký khai sinh
65			3. Đăng ký kết hôn
66			4. Đăng ký nhận cha, mẹ, con
67			5. Đăng ký khai sinh kết hợp nhận cha, mẹ, con
68			6. Đăng ký khai tử
69			7. Đăng ký khai sinh lưu động
70			8. Đăng ký kết hôn lưu động
71			9. Đăng ký khai tử lưu động
72			10. Đăng ký khai sinh có yếu tố nước ngoài tại khu vực biên giới
73			11. Đăng ký kết hôn có yếu tố nước ngoài khu vực biên giới
74			12. Đăng ký nhận cha, mẹ, con có yếu tố nước ngoài tại khu vực biên giới
75			13. Đăng ký khai tử có yếu tố nước ngoài tại khu vực biên giới
76			14. Đăng ký giám hộ
77			15. Đăng ký chấm dứt giám hộ
78			16. Thay đổi, cải chính, bổ sung thông tin hộ tịch
79			17. Cấp giấy xác nhận tình trạng hôn nhân
80			18. Đăng ký lại khai sinh
81			19. Đăng ký khai sinh cho người đã có hồ sơ, giấy tờ cá nhân
82			20. Đăng ký lại kết hôn
83			21. Đăng ký lại khai tử
84		Chứng thực (11)	24. Cấp bản sao từ sổ gốc
85			25. Chứng thực bản sao từ bản chính giấy tờ, văn bản do cơ quan, tổ chức có thẩm quyền của Việt Nam cấp hoặc chứng nhận
86			26. Chứng thực chữ ký trong các giấy tờ, văn bản (áp dụng cho cả trường hợp chứng thực điểm chỉ và trường hợp người yêu cầu chứng thực không thể ký, không thể điểm chỉ được)
87			27. Chứng thực việc sửa đổi, bổ sung, hủy bỏ hợp đồng, giao dịch
88			28. Sửa lỗi sai sót trong hợp đồng, giao dịch
89			29. Cấp bản sao có chứng thực từ bản chính hợp đồng, giao dịch đã được chứng thực

Số TTHC	Nhóm lĩnh vực	Lĩnh vực	Tên thủ tục hành chính
90			30. Chứng thực hợp đồng, giao dịch liên quan đến tài sản là động sản, quyền sử dụng đất và nhà ở
91			31. Chứng thực di chúc
92			32. Chứng thực văn bản từ chối nhận di sản
93			33. Chứng thực văn bản thỏa thuận phân chia di sản mà di sản là động sản, quyền sử dụng đất, nhà ở
94			34. Chứng thực văn bản khai nhận di sản mà di sản là động sản, quyền sử dụng đất, nhà ở
95		Bồi thường Nhà nước (01)	35. Giải quyết yêu cầu bồi thường tại cơ quan trực tiếp quản lý người thi hành công vụ gây thiệt hại
96		Phổ biến GDPL (02)	36. Công nhận tuyên truyền viên
97			37. Cho thôi làm tuyên truyền viên
98		Hòa giải ở cơ sở (04)	38. Công nhận hòa giải viên
99			39. Công nhận tổ trưởng tổ hòa giải
100			40. Thủ tục cho thôi làm hòa giải viên
101			41. Thủ tục thanh toán thù lao cho hòa giải viên
102		Nuôi con nuôi (03)	42. Thủ tục đăng ký việc nuôi con nuôi trong nước
103			43. Đăng ký lại việc nuôi con nuôi trong nước
104			44. Giải quyết việc người nước ngoài cư trú ở khu vực biên giới nước láng giềng nhận trẻ em Việt Nam làm con nuôi
105	Văn hóa (06)	Văn hóa (03)	1. Thủ tục xét tặng danh hiệu Gia đình văn hóa hàng năm
106			2. Thủ tục tặng Giấy khen gia đình văn hóa
107			3. Thủ tục thông báo tổ chức lễ hội cấp xã
108		Thư viện (02)	4. Thủ tục thông báo thành lập thư viện đối với thư viện công cộng
109			5. Thủ tục thông báo sáp nhập, hợp nhất, chia, tách thư viện đối với thư viện công cộng
110		TDTT (01)	6. Thủ tục Công nhận công lạc bộ thể thao cơ sở
111	Thanh tra xã (07)	Tiếp công dân (01)	1. Thủ tục tiếp công dân
112		Xử lý đơn thư (03)	2. Thủ tục xử lý đơn
113			3. Thủ tục giải quyết khiếu nại lần đầu
114			4. Thủ tục giải quyết tố cáo
115		Phòng chống tham nhũng (03)	5. Thủ tục thực hiện kê khai tài sản, thu nhập
116			6. Thủ tục tiếp nhận yêu cầu giải trình
117			7. Thủ tục thực hiện việc giải trình
118	Dân số - KHHGĐ	Dân số - KHHGĐ	1. Xét hưởng chính sách hỗ trợ cho đối tượng sinh con đúng chính sách dân số

II. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CÁC ĐƠN VỊ NGÀNH DỤC CẤP XÃ (14 thủ tục)

Số TTHC	Lĩnh vực	Tên thủ tục hành chính
1	Lĩnh vực động viên quân đội	Đăng ký tạm vắng đối với phương tiện kỹ thuật đã sắp xếp trong kế hoạch bổ sung cho lực lượng thường trực của quân đội (<i>chủ phương tiện là cá nhân</i>)
2		Xóa đăng ký tạm vắng đối với phương tiện kỹ thuật đã sắp xếp trong kế hoạch bổ sung cho lực lượng thường trực của quân đội (<i>chủ phương tiện là cá nhân</i>)
3	Lĩnh vực Bảo hiểm xã hội	Giải quyết chế độ hưu trí hằng tháng đối với sĩ quan, quân nhân chuyên nghiệp, hạ sĩ quan, binh sĩ trực tiếp tham gia kháng chiến chống Mỹ cứu nước nhập ngũ từ ngày 30/4/1975 trở về trước, có đủ 20 năm trở lên phục vụ trong quân đội đã phục viên, xuất ngũ trước ngày 01/4/2000
4	Lĩnh vực Dân quân tự vệ	Trợ cấp đối với dân quân bị ốm hoặc đối với thân nhân khi dân quân bị ốm dẫn đến chết
5		Trợ cấp đối với dân quân bị tai nạn hoặc đối với thân nhân khi dân quân bị tai nạn dẫn đến chết.
6	Lĩnh vực nghĩa vụ quân sự	Đăng ký nghĩa vụ quân sự lần đầu
7		Đăng ký phục vụ trong ngạch dự bị
8		Đăng ký nghĩa vụ quân sự bổ sung
9		Đăng ký nghĩa vụ quân sự chuyển đi khi thay đổi nơi cư trú hoặc nơi làm việc, học tập
10		Đăng ký nghĩa vụ quân sự chuyển đến khi thay đổi nơi cư trú hoặc nơi làm việc, học tập
11		Đăng ký nghĩa vụ quân sự tạm vắng
12		Đăng ký miễn gọi nhập ngũ thời chiến
13	Lĩnh vực chính sách	Thủ tục giải quyết chế độ hưu trí đối với quân nhân, người làm công tác cơ yếu nhập ngũ sau ngày 30/4/1975, trực tiếp tham gia chiến tranh bảo vệ Tổ quốc và làm nhiệm vụ quốc tế, có đủ từ 20 năm trở lên phục vụ trong quân đội, cơ yếu đã phục viên xuất ngũ, thôi việc

Số TTHC	Lĩnh vực	Tên thủ tục hành chính
14		Thủ tục giải quyết chế độ trợ cấp 1 lần đối với quân nhân, người làm công tác cơ yếu hưởng lương như đối với quân nhân, công an nhân dân nhập ngũ sau ngày 30/4/1975, trực tiếp tham gia chiến tranh bảo vệ tổ quốc và làm nhiệm vụ quốc tế, có đủ từ 20 năm trở lên phục vụ trong quân đội, cơ yếu đã phục viên xuất ngũ, thôi việc (<i>đối tượng từ trần</i>)